

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ _ HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 – 2024**

MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 11

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
I		ĐỌC HIỂU	6,0	Trả lời đúng đáp án
	1	Nam Kim và Thị Đan.	0,5	Trả lời đúng đáp án
	2	Tâm trạng của nhân vật Thị Đan: + Đau khổ, tuyệt vọng khi bị ép gả. + Quyến luyến, không nỡ xa rời người yêu.	1,0	Mỗi ý đúng: 0,5
	3	- Là một thể loại văn học dân gian, có cốt truyện đơn giản, được kể bằng văn vần - Viết về đề tài tình yêu - Nhân vật bất hạnh, kết hợp yếu tố tự sự, trữ tình - Ngôn ngữ truyền khẩu	1,0	Trả lời đúng đáp án. Mỗi ý 0,25 đ
	4	- Đoạn trích có mang đặc điểm của ngôn ngữ nói. Vì: + Sử dụng khẩu ngữ (<i>hồi ơi!</i>)// ngôn ngữ địa phương + Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ + Sử dụng câu tỉnh lược (<i>Đừng nhớ, đừng buồn...</i>)	1,0	- Trả lời “có”: 0,25đ - Giải thích đúng mỗi ý: 0,25đ
	5	Vì: + Nam Kim muốn Thị Đan sống vui vẻ, hạnh phúc dù hai người không thể ở bên nhau. + Nam Kim muốn Thị Đan hòa thuận với nhà chồng để tránh họ tức giận làm tổn thương nàng.	1,0	Mỗi ý đúng: 0,5đ
	6	HS trả lời theo suy nghĩ của mình. Gợi ý: - Phản đối tập tục hôn nhân ràng buộc con người. - Cần phải đấu tranh, vượt qua khó khăn để bảo vệ tình yêu. ...	1,5	- Rút ra thông điệp: 0,5đ - Giải thích: 1,0đ *HS giải thích theo suy nghĩ cá nhân, miễn hợp lí là cho điểm.
II		LÀM VĂN		
		Từ văn bản trên phần Đọc – hiểu, anh/ chị viết bài văn nghị luận phân tích giá trị đặc sắc của truyện thơ “Nam Kim – Thị Đan”.	4,0	
		Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận <i>Mở bài:</i> nêu được vấn đề. <i>Thân bài:</i> triển khai được vấn đề. <i>Kết bài:</i> Khái quát được vấn đề	0,25	* Lưu ý: - Khi chấm điểm, giáo viên cần linh động dựa vào bài làm của học sinh mà cho điểm, khuyến khích những bài sáng tạo, tìm tòi. - Thiếu phần nào trừ điểm phần đó - Nếu HS hiểu bài, nắm được các đặc điểm về
		b.Xác định đúng vấn đề nghị luận Giá trị đặc sắc của truyện thơ “Nam Kim – Thị Đan”.	0,25	
		c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các lí lẽ và bằng chứng để làm rõ giá trị đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện thơ; diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, đáp ứng yêu cầu của kiểu bài; sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận		

	điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và bảo đảm mạch lạc cho bài viết.		nội dung và nghệ thuật của truyện thơ : 3,5 đ
	MB: -Giới thiệu khái quát về truyện thơ -Nêu giá trị đặc sắc của truyện thơ	0,5	- 4,0 đ -Nếu HS hiểu bài, nắm được nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng các đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của truyện thơ : 3,0đ - 3,5đ
	TB: -Trình bày tóm tắt nội dung của tác phẩm -Phân tích, đánh giá, giá trị đặc sắc về nội dung của tác phẩm: + Tổ cáo xã hội và tập tục hôn nhân xưa ràng buộc con người. + Cảm thông với nỗi khổ đau, tuyệt vọng của những con người có số phận ngang trái, bất hạnh trong cuộc sống, tình yêu. + Đề cao khát vọng tự do yêu thương và hạnh phúc lứa đôi, ngậm phẫn kháng tập tục cổ hủ. - Phân tích, đánh giá, giá trị đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm: + Cốt truyện : đơn giản, xoay quanh số phận éo le của Nam Kim và Thị Đan; không sử dụng yếu tố kì ảo. + Nhân vật : thông qua hành động, lời nói bộc lộ tâm trạng nhân vật. Nam Kim: chung thủy, có tình yêu tha thiết, sâu nặng; quan tâm, lo lắng cho người yêu. Thị Đan: yêu Nam Kim sâu sắc nhưng bị ép gả cho người khác nên đau đớn, giằng xé; bịn rịn, lưu luyến khi phải rời xa chàng. + Ngôn ngữ : truyền khẩu//địa phương, giàu chất trữ tình và mang âm hưởng làn điệu dân ca Việt Nam. -Trình bày những suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về truyện thơ	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25	-Nếu HS hiểu bài, nắm được nhưng còn sơ sài về các đặc điểm nội dung và nghệ thuật của truyện thơ : 2,0 đ - 2,75 đ -Nếu HS nắm không rõ chỉ nói được sơ sơ nội dung, và nghệ thuật của truyện thơ : 1,0 đ – 1,75đ -Sử dụng các dấu câu ở đầu đoạn (2 dấu câu trở lên); tối đa: 1,0 đ -Không trích dẫn chứng hoặc trích nhưng không đúng cách : 1đ / thân bài -Bài làm ngắn khoảng ½ trang thì cho điểm phần hs làm được
	KB: -Khẳng định lại một cách khái quát giá trị đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm -Nêu ý nghĩa của tác phẩm đối với bản thân và người đọc	0,5	
	Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	Trên 6 lỗi : -0,25 đ
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	